**2. Thủ tục Đăng ký lại nuôi con nuôi trong nước**

**2.1. Trình tự, cách thức, thời gian giải quyết thủ tục hành chính**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Trình tự thực hiện** | **Cách thức thực hiện** | **Thời gian giải quyết** |
| **Bước 1** | **Nộp hồ sơ thủ tục hành chính:**  | Nộp trực tiếp qua Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã. | - Sáng: từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút;- Chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ của các ngày làm việc. |
| **Bước 2** | **Tiếp nhận và chuyển hồ sơ thủ tục hành chính** | Đối với hồ sơ được nộp trực tiếp qua Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, công chức tiếp nhận hồ sơ xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của phần mềm một cửa điện tử của Tỉnh.a) Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ phải hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định và nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; b) Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính;c) Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định công chức tiếp nhận hồ sơ và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả; đồng thời, chuyển cho cơ quan có thẩm quyền để giải quyết theo quy trình. | Chuyển ngay hồ sơ tiếp nhận trực tiếp trong ngày làm việc (không để quá 04 giờ làm việc) hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày. |
| **Bước 3** | Giải quyết thủ tục hành chính | Sau khi nhận hồ sơ thủ tục hành chính từ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả công chức tư pháp - hộ tịch xem xét, thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính: | **05 ngày** làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó: |
| 1. Tiếp nhận hồ sơ (Bộ phận TN&TKQ) | 0,5 ngày |
| 2. Giải quyết hồ sơ, trong đó: | 4,5 ngày  |
| *+ Công chức tư pháp – hộ tịch* | *03 ngày* |
| *+ Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã*  | *01 ngày* |
|  |  | *+ Văn thư* | *0,5 ngày* |
| **Bước 4** | **Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính** | Công chức tiếp nhận và trả kết quả nhập vào sổ theo dõi hồ sơ và phần mềm điện tử thực hiện như sau:- Thông báo cho cá nhân biết trước qua tin nhắn, thư điện tử, điện thoại hoặc qua mạng xã hội được cấp có thẩm quyền cho phép đối với hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính trước thời hạn quy định.- Cá nhân nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo thời gian, địa điểm ghi trên Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (xuất trình giấy hẹn trả kết quả). Công chức trả kết quả kiểm tra phiếu hẹn và yêu cầu người đến nhận kết quả ký nhận vào sổ và trao kết quả. | - Sáng: từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút;- Chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ của các ngày làm việc. |

**2.2. Thành phần, số lượng hồ sơ**

a) Thành phần hồ sơ

Tờ khai đăng ký lại việc nuôi con nuôi (Trường hợp yêu cầu đăng ký lại tại Ủy ban nhân dân cấp xã không phải là nơi trước đây đã đăng ký việc nuôi con nuôi, thì Tờ khai phải có cam kết của người yêu cầu đăng ký lại về tính trung thực của việc đăng ký nuôi con nuôi trước đó và có chữ ký của ít nhất hai người làm chứng).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

**2.3. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** *Cá nhân người có yêu cầu đăng ký lại việc nuôi con nuôi*.

**2.4. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cha mẹ nuôi và con nuôi thường trú hoặc nơi đã đăng ký việc nuôi con nuôi trước đây thực hiện đăng ký lại việc nuôi con nuôi.

**2.5. Kết quả thực hiện thủ tục hành hành chính:** *Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước.*

**2.6. Phí, lệ phí:** Miễn thu lệ phí.

**2.7. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** *Tờ khai đăng ký lại việc nuôi con nuôi.*

**2.8. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

*- Sổ đăng ký nuôi con nuôi và bản chính giấy tờ đăng ký nuôi con nuôi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được;*

*- Cha, mẹ nuôi và con nuôi đều còn sống vào thời điểm yêu cầu đăng ký lại.*

**2.9. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Nuôi con nuôi năm 2010;

- Điều 29 Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật nuôi con nuôi;

- Điều 4 Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 8 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài;

*- Khoản 1 Điều 3 Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp* *về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ Sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi;*

*- Thông tư số 267/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác nuôi con nuôi và cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài tại Việt Nam.*

**2.10. Lưu hồ sơ (ISO):**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thành phần hồ sơ lưu** | **Bộ phận lưu trữ** | **Thời gian lưu** |
| - Như mục 2.2;- Kết quả giải quyết TTHC hoặc Văn bản trả lời của đơn vị đối với hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, điều kiện.- Hồ sơ thẩm định (nếu có)- Văn bản trình cơ quan cấp trên (nếu có) | Công chức tư pháp – hộ tịch được giao xử lý hồ sơ | Từ 01 năm, sau đó chuyển hồ sơ đến kho lưu trữ của UBND cấp xã |
| Các biểu mẫu theo Khoản 1, Điều 9, Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thôngtrong giải quyết thủ tục hành chính**.**  | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã. |

***Ghi chú:*** *Sửa đổi địa điểm nộp hồ sơ thủ tục hành chính.*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TỜ KHAI ĐĂNG KÝ LẠI VIỆC NUÔI CON NUÔI**

Kính gửi[[1]](#footnote-1):...............................................................................

Họ, chữ đệm, tên người yêu cầu:.......................................................................................

Nơi cư trú:.........................................................................................................................

Giấy tờ tùy thân[[2]](#footnote-2):.............................................................................................................

Đề nghị đăng ký lại việc nuôi con nuôi cho người có tên dưới đây:

**Họ, chữ đệm, tên**:...................................................................... Giới tính:......................

Ngày, tháng, năm sinh:............................................................... Quốc tịch:.....................

Nơi sinh: ..........................................................................................................................

Giấy khai sinh/Giấy tờ tùy thân2:......................................................................................

Nơi cư trú:.........................................................................................................................

Số định danh cá nhân:........................................................................................................

**Là con nuôi của:**

**Họ, chữ đệm, tên cha nuôi**:.............................................................................................

Ngày, tháng, năm sinh:............................................................... Quốc tịch:.....................

Giấy tờ tùy thân 2:………………………………………………………………………..

Nơi cư trú:.........................................................................................................................

**Họ, chữ đệm, tên mẹ nuôi:**

Ngày, tháng, năm sinh: ..............................................................Quốc tịch:......................

Giấy tờ tùy thân2:.............................................................................................................

Nơi cư trú:.........................................................................................................................

Đã đăng ký nuôi con nuôi tại[[3]](#footnote-3):.........................................................................................

Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước/Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài số...................... ngày ........ tháng ....... năm.........

Tôi cam đoan những nội dung khai trên đây là đúng sự thật và đã nộp đầy đủ các giấy tờ hiện có. Tôi chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc cam đoan của mình.

 *Làm tại* *......................, ngày ............tháng............năm............*

 **Người yêu cầu**

  *(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)*

**Xác nhận của người làm chứng thứ hai**

Tôi tên là..............................................sinh năm ...............

Giấy tờ tùy thân (2):.............................................................

............................................................................................................

 Cư trú tại:.............................................................................

............................................................................................................

Tôi xin làm chứng việc nuôi con nuôi trên là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc làm chứng của mình.

*Làm tại:................, ngày..........tháng......... năm...........* *(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)*

|  |
| --- |
|  **Xác nhận của người làm chứng thứ nhất**  Tôi tên là.....................................................sinh năm ......................Giấy tờ tùy thân(2): ...................................................................................................................................................................................................CCư trú tại:............................................................................................................................................................................................................................ Tôi xin làm chứng việc nuôi con nuôi trên là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc làm chứng của mình. *Làm tại:................, ngày..........tháng......... năm...........* *(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)*  |

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

 **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

 Số: .........../........................



**GIẤY CHỨNG NHẬN NUÔI CON NUÔI TRONG NƯỚC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Họ, chữ đệm, tên cha nuôi**:................................................................................................................................................................. |  | **Họ, chữ đệm, tên mẹ nuôi:** ..................................................................................................................................................... |
| Ngày, tháng, năm sinh:.............................................................. |  | Ngày, tháng, năm sinh:....................................................... |
| Quốc tịch:....................................................................................... |  | Quốc tịch:................................................................................. |
| Giấy tờ tùy thân:......................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |  | Giấy tờ tùy thân:....................................................................................................................................................................................................................................................................................... |
| Nơi cư trú:..................................................................................................................................................................................................... |  | Nơi cư trú:.......................................................................................................................................................................................... |

**Họ, chữ đệm, tên con nuôi**: ...........................................................................................................Giới tính:...........................

Ngày, tháng, năm sinh:.......................................................................................Quốc tịch:........................................................

Nơi sinh:....................................................................................................................................................................................................

Nơi cư trú: ................................................................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................................................................................................

Số định danh cá nhân:..........................................................................................................................................................................

Cơ quan đăng ký việc nuôi con nuôi:.........................................................................................................................................

.........................................................................................................................................................................................................................

Ngày, tháng, năm cấp: ...........................................................................................................................................................

Giấy chứng nhận này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi .

|  |  |
| --- | --- |
|  *Vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi**Số đăng ký......................................................**Quyển số.........................................................**Ngày.............tháng.............năm..................***Người thực hiện***(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên, chức danh)* | **NGƯỜI KÝ GIẤY CHỨNG NHẬN***(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên, chức vụ và đóng dấu)*........................................... |

**PHẦN GHI CHÚ NHỮNG THÔNG TIN THAY ĐỔI, CẢI CHÍNH SAU NÀY**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Ngày, tháng, năm ghi chú** | **Nội dung ghi chú****(đóng dấu vào nội dung đã ghi chú)** | **Căn cứ ghi chú** | **Họ, chữ đệm, tên, chữ ký của người thực hiện ghi chú** |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

1. Ghi rõ tên cơ quan thực hiện đăng ký lại việc nuôi con nuôi. [↑](#footnote-ref-1)
2. Ghi rõ tên loại giấy tờ, số, cơ quan cấp, ngày cấp giấy tờ đó (ví dụ: chứng minh nhân dân số 00108912345 do Công an Thành phố Hà Nội cấp ngày 20/10/2014). [↑](#footnote-ref-2)
3. Ghi tên Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đã đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước; ghi tên Sở Tư pháp nơi đã đăng ký việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài. [↑](#footnote-ref-3)